TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2022/DS-ST
Ngày: 28-01-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vương Đăng Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ*** *tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mai -** Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 77/2021/TLST- DS ngày 08/10/2021 về việc tranh chấp *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2021/QĐST - DS ngày 27/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-DS ngày 12/01/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng V; Trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà S, số 111A P, phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C, địa chỉ liên lạc: Tầng M, Tòa nhà Hồng Hà số 37, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ông Trần Thành C ủy quyền lại cho bà Trịnh Minh T.(Có mặt)

- **Bị đơn:** Ông Đào Văn H, sinh năm 1991; Bà Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Y, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú hiện nay: Chợ S, xã H, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Văn C, sinh năm 1989; Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Đều cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, tp Hà Nội.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai - Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn- trình bày:

Ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G vay vốn tại Ngân hàng V – Chi nhánh Hà Nội – PGD Vtheo Hợp đồng tín dụng sau:

***1. Hợp đồng tín dụng số* 8044742.20 ngày 23/7/2020**, cụ thể như sau:

- Số tiền vay và giải ngân: 630.000.000 đồng
- Thời hạn vay: 360 tháng
- Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 10.3%/năm.
- Mục đích vay: bù đắp mua, nhận chuyển nhượng bất động sản
- Phương thức trả nợ:
  + Hoàn trả Khoản tín dụng gốc: nợ gốc được trả đều vào ngày 25 hàng tháng.
  + Trả nợ lãi: lãi tính theo dư nợ thực tế và được trả vào ngày 25 hàng tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 05 tại địa chỉ thôn Hòa Xá, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 040223, số vào sổ cấp GCN: 00243 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 30/12/2008 cho ông Trương Văn C. Ngày 05/6/2020, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chương Mỹ xác nhận chuyển nhượng cho ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G.

Quá trình thực hiện: Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng trên, ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G đã trả cho VIB tổng cộng 36.240.668 đồng, trong đó gốc 8.750.000 đồng, nợ lãi 27.490.668 đồng. Tuy nhiên sau đó ông H, bà G đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho VIB dẫn tới khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 25/01/2021.

2. Ngân hàng V và ông H, bà G đã ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 31/8/2020. Tổng hạn mức thẻ là 40.000.000 đồng.

Ngân hàng V khởi kiện Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G ra trước Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, kính đề nghị Quý Tòa giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G phải trả cho VIB số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020, Thẻ tín dụng quốc tế, tính đến ngày 04/8/2021 tổng số tiền là 722.855.335 đồng.

Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký với VIB và theo quy định của pháp luật cho đến khi ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G trả hết nợ.

- Trong trường hợp ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp cho khoản vay để xử lý, thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 05 tại địa chỉ thôn Hòa Xá, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 040223, số vào sổ cấp GCN: 00243 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 30/12/2008 cho ông Trương Văn C. Ngày 05/6/2020, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chương Mỹ xác nhận chuyển nhượng cho ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì đề nghị Tòa án tuyên ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Bị đơn – ông Đào Văn H đã được giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Hương G trình bày: Bà G là vợ ông Đào Văn H. Bà G xác nhận vợ chồng bà có ký Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp với Ngân hàng V, nhưng nội dụng cụ thể của hợp đồng và phương án trả nợ do ông H trực tiếp thỏa thuận với Ngân hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Trương Văn C trình bày: Ông Chung, vợ ông Chung là bà Nguyễn Thị H và 03 con đang sinh sống trên thửa đất số 98, tờ bản đồ số 05 tại thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Nguồn gốc thửa đất do ông Chung được tặng cho riêng, sau đó anh trai ông Chung có vay tiền của ông Đào Văn H và mượn GCNQSD đất của ông Chung để trả nợ cho ông H. Nay Ngân hàng khởi kiện và yêu cầu phát mại thửa đất này, đề nghị Tòa án xem xét đảm bảo quyền lợi của gia đình ông.

Tại phiên tòa, Ngân hàng V yêu cầu ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải trả Ngân hàng V số tiền còn nợ tính đến ngày 27/01/2022 là: 715.469.541 đồng, trong đó (Nợ gốc: 621.250.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 43.808.536 đồng; Nợ lãi quá hạn: 50.411.005 đồng). Thẻ tín dụng: 89.049.535 đồng (bao gồm: nợ gốc 39.964.266 đồng, nợ lãi trong hạn: 14.183.486 đồng, nợ lãi quá hạn: 34.901.783 đồng).

Buộc ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 28/01/2022 đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông H, bà G không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ thể hiện quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải trả cho VIB số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020, tính đến ngày 27/01/2022 là: 715.469.541 đồng, trong đó (Nợ gốc: 621.250.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 43.808.536 đồng; Nợ lãi quá hạn: 50.411.005 đồng). Thẻ tín dụng: 89.049.535 đồng (bao gồm: nợ gốc 39.964.266 đồng, nợ lãi trong hạn: 14.183.486 đồng, nợ lãi quá hạn: 34.901.783 đồng).

Buộc ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 28/01/2022 đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông H, bà G không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền: Ngân hàng V có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đối với ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G có Hộ khẩu thường trú tại thôn Y, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, đang cư trú tại Chợ Sẽ, xã H, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về áp dụng luật nội dung: Thời điểm giao kết Hợp đồng thẻ tín dụng là ngày 31/8/2020, Hợp đồng tín dụng là ngày 23/7/2020, nên cần phải áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết tranh chấp.

[1.3]. Về sự vắng mặt của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Toà án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai vẫn cố tình vắng mặt. Toà án xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

[2.1]. Xét tính pháp lý của Hợp đồng tín dụng.

Ngân hàng V đã ký kết 02 Hợp đồng tín dụng với ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020: số tiền vay và đã giải ngân: 630.000.000 đồng; mục đích vay: bù đắp mua, nhận chuyển nhượng bất động sản.

- Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 31/8/2020. Tổng hạn mức thẻ là 40.000.000 đồng.

Xét tính pháp lý của Hợp đồng tín dụng trên được các bên cùng xác nhận ký kết trên cơ sở tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với các Điều 290, 343, 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực thi hành.

Bị đơn ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G, sử dụng Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020 như Ngân hàng V trình bày. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay – ông C, bà A đã nhận đủ tiền vay nhưng vi phạm điều khoản cam kết về thời hạn trả nợ tiền vay nên Ngân hàng V yêu cầu ông C, bà A phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đây là căn cứ pháp lý buộc bên vay là ông C, bà A phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng V số tiền còn nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020: tính đến ngày 27/01/2022 là: 715.469.541 đồng, trong đó (Nợ gốc: 621.250.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 43.808.536 đồng; Nợ lãi quá hạn: 50.411.005 đồng)

- Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 31/8/2020: tính đến ngày 27/01/2022 tổng số tiền 89.049.535 đồng (bao gồm: nợ gốc 39.964.266 đồng, nợ lãi trong hạn: 14.183.486 đồng, nợ lãi quá hạn: 34.901.783 đồng).

Tổng số tiền nợ theo 02 Hợp đồng, tính đến ngày 28/01/2022 là: 804.519.076 đồng, trong đó: nợ gốc 661.214.266 đồng, nợ lãi trong hạn 57.992.022 đồng, nợ lãi quá hạn 85.312.788 đồng

Ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 28/01/2022 đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

[2.4]. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của Hợp đồng tín dụng:

Biện pháp bảo đảm được thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 03247.20, quyển số 07/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/7/2020 tại Văn phòng công chứng Vạn Xuân. Đăng ký thế chấp ngày 23/7/2020 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chương Mỹ.

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 05 tại địa chỉ thôn Hòa Xá, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 040223, số vào sổ cấp GCN: 00243 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 30/12/2008 cho ông Trương Văn C. Ngày 05/6/2020, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chương Mỹ xác nhận chuyển nhượng cho ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G.

Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết và công chứng tại Văn phòng công chứng Hà Đông là đúng quy định tại Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2005 về "*Hình thức thế chấp tài sản*", Điều 167 Luật Đất đai năm 2013 về "*quyền thế chấp quyền sử dụng đất*" và Điều 168 Luật Đất đai năm 2013 về " *Thời điểm thực hiện các quyền của người sử dụng đất*". Do đó thoả thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký giữa các bên có hiệu lực pháp luật để thi hành. Yêu cầu của phía nguyên đơn đề nghị được xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp phía bị đơn không trả được các khoản nợ là có căn cứ để chấp nhận.

[3] .**Về nghĩa vụ chịu án phí:**

- Bị đơn ông H, bà G phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng V tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 290,343, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 167, 168 Luật Đất đai năm 2013; Điều 91, 95,98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26,điểm b khoản 2 Điều 227,Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 điều 147, điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V .

2. Buộc ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải trả cho VIB số tiền còn nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020: tính đến ngày 27/01/2022 là: 715.469.541 đồng, trong đó (Nợ gốc: 621.250.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 43.808.536 đồng; Nợ lãi quá hạn: 50.411.005 đồng)

- Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 31/8/2020: tính đến ngày 27/01/2022 tổng số tiền 89.049.535 đồng (bao gồm: nợ gốc 39.964.266 đồng, nợ lãi trong hạn: 14.183.486 đồng, nợ lãi quá hạn: 34.901.783 đồng).

Tổng số tiền nợ theo 02 Hợp đồng, tính đến ngày 28/01/2022 là: 804.519.076 đồng, trong đó: nợ gốc 661.214.266 đồng, nợ lãi trong hạn 57.992.022 đồng, nợ lãi quá hạn 85.312.788 đồng

Ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày **28/01/2022** đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 8044742.20 ngày 23/7/2020 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 31/8/2020.

Trường hợp ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G trả xong khoản nợ trên cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp.

3. Trong trường hợp ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G không trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ số 05 tại địa chỉ thôn Hòa Xá, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 040223, số vào sổ cấp GCN: 00243 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 30/12/2008 cho ông Trương Văn C. Ngày 05/6/2020, Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chương Mỹ xác nhận chuyển nhượng cho ông Đào Văn H, bà Nguyễn Thị Hương G.

4. Án phí: Ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị Hương G phải nộp **36.135.572 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng V số tiền **16.440.000 đồng** tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075354 ngày 01/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm; Người đại diện của nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa

***Nơi nhận**:*

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa

***Nơi nhận**:*

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Vương Đăng Khoa